

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày 18/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và Bà Mã Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Bê Trọng H**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 29 tháng 11 năm 2001, tại xóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Bê Văn B và bà Bê Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 14/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 01 năm tù về tội vận chuyển hàng cấm. Ngày 13/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương;

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/8/2018 bị Công an huyện T, Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*.

Những người làm chứng:

1. Nông Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

2. Lâm Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

3. Chung Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/3/2022, tổ công tác Công an thị trấn T, huyện T phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu T làm nhiệm vụ tại xóm V, thị trấn T, huyện T phát hiện bắt quả tang Bé Trọng H, sinh năm 2001, trú tại xóm V, thị trấn T, huyện T tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 11 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng, đã qua sử dụng; 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). H khai chất bột màu trắng là ma túy, H đang mang đi bán để kiếm lời.

Hồi 17 giờ 00 ngày 15/3/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Bé Trọng H có khối lượng 1,2g (một phẩy hai gam) và trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 24/GĐMT ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine***”.

Tại Cơ quan điều tra, Bé Trọng H khai bản thân nghiện ma túy. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của Nông Văn N, sinh năm 1997, cùng trú tại xóm V, thị trấn T đưa cho H bán và trả công cho H bằng ma túy. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp, đưa tiền thì H đưa ma túy. Hòa được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên, địa chỉ sau:

Bán cho Nông Văn H, sinh năm 1986, trú tại xóm T, thị trấn T, huyện T 01 lần 01 gói với giá 200.000 đồng.

Bán cho Lâm Văn T, sinh năm 1985, trú tại xóm N, thị trấn T, huyện T 01 lần 01 gói giá 200.000 đồng.

Bán cho Chung Văn C, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã T, huyện T 02 lần mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng.

Tổng cộng, Bé Trọng H bán ma túy 04 lần cho 03 người, thu được số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo về số lần, số tiền và địa điểm giao dịch.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTK, ngày 26 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bé Trọng H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bé Trọng H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bé Trọng H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Bé Trọng H. Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/3/2022 tại xóm V, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng”;

- Tịch thu 01 điện thoại di động tạm giữ đối với Bé Trọng H, ngày 15/3/2022 tại” liên quan đến hành vi phạm tội;

- Số tiền 1.600.000 đồng thu giữ đối với Bé Trọng H khi khám xét. Trong đó 800.000 đồng do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Tuyên trả 800.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách TGPL theo quyết định số 861/2021/TG-TTG nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo Bé Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Bé Trọng Hòa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời khai nhận của bị cáo và lời khai của những người làm chứng phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/3/2022, tổ công tác Công an thị trấn T, huyện T phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu T làm nhiệm vụ tại xóm V, thị trấn T, huyện T phát hiện bắt quả tang Bé Trọng H tàng trữ 1,2g (một phẩy hai) gam ma túy, loại Heroine. Mục đích bán để kiếm lời, H đã bán 04 lần cho 03 người cụ thể như

Nông Văn H, Lâm Văn T, Chung Văn C thu được số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Bị cáo Bé Trọng H thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái pháp luật, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của các nhân chứng cũng như vật chứng của vụ án đã thu được của bị cáo có khối lượng 1,2g (*một phẩy hai gam*). Tại bản kết luận giám định số 24/GĐMT ngày 25/3/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy: 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a, ...; b) Phạm tội 02 lần trở lên.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do Bé Trọng H thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy được nhà nước ta nghiêm cấm mua bán, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe con người nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích để có tiền mua ma túy về sử dụng đã bất chấp các qui định của pháp luật. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo Bé Trọng H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bé Trọng H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Trước khi phạm tội bị cáo Bé Trọng H có nhân thân xấu: Ngày 11/8/2018 bị Công an huyện T, Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; có 01 tiền án ngày 14/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, Cao Bằng xử phạt 01 năm tù về tội vận chuyển hàng cấm. Ngày 13/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng; Tiền sự: Không có. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có ý thức tự giáo dục, cải tạo bản thân trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy như Nông Văn H, Lâm Văn T, Chung Văn C đều khai nhận được mua ma túy với Bé Trọng H về để sử dụng, theo qui định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bé Trọng H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Xét thấy, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bé Trọng H khai được bán ma túy giúp Nông Văn N. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh nhưng không đủ căn cứ xử lý N về tội mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này là đúng quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Bé Trọng H. Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/3/2022;

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng tạm giữ đối với Bé Trọng H, ngày 15/3/2022;

- Số tiền 1.600.000 đồng thu giữ đối với Bé Trọng H khi khám xét. Trong đó 800.000 đồng do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Số tiền còn lại 800.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Bé Trọng H. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách TGPL theo quyết định số 861/2021/TG-TTG nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bé Trọng H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bé Trọng H** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Bé Trọng H. Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/3/2022 tại xóm V, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng”;

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng tạm giữ đối với Bé Trọng H, ngày 15/3/2022;

- Số tiền 1.600.000 đồng thu giữ đối với Bé Trọng H khi khám xét xử lý như sau:
Tịch thu 800.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Trả lại 800.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cho bị cáo Bé Trọng H. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Cao Bằng, theo biên bản giao vật chứng ngày 22/7/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bé Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; bị cáo;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn T;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

La Văn Viên